

KẾ HOẠCH Nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum

Để cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng DTI của tỉnh¹, thực hiện có hiệu quả các kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh²; Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh xây dựng kế hoạch nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Phân tích, đánh giá kết quả đạt được của tỉnh theo các tiêu chí đánh giá Bộ Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh (gọi tắt là DTI), từ đó làm rõ điểm mạnh, điểm yếu và đề ra giải pháp cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng DTI của tỉnh, thực hiện có hiệu quả các kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh.

2. Yêu cầu: Các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương.

II. XẾP HẠNG DTI TỈNH KON TUM: Theo nội dung báo cáo DTI cấp tỉnh năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố ngày 08 tháng 8 năm 2022, tỉnh Kon Tum xếp hạng thứ 46/63 (tăng 12 bậc so với năm 2020). (*Báo cáo chi tiết đánh giá xếp hạng DTI tỉnh Kon Tum năm 2021 kèm theo*)

III. NHIỆM VỤ

1. Về nhận thức số

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành của ngành, địa phương đối với việc xác định DTI cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

2. Về thể chế số

- Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số.

¹ Phân đầu đến năm 2025 Kon Tum thuộc nhóm 35 tỉnh/thành trong cả nước thực hiện tốt nhất về chuyển đổi số.

² Kế hoạch số 3894/KH-UBND ngày 15/10/2020 về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1250/KH-UBND ngày 29/4/2022 về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Chương trình, Kế hoạch có liên quan.

- Ban hành chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số; ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT); ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số...

- Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

3. Về hạ tầng số

- Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đạt tiêu chuẩn (*đáp ứng các tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1145/BTTTT-CATT ngày 03 tháng 4 năm 2020*) và kết nối với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- Triển khai đầy đủ các nền tảng số dùng chung trên Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, đảm bảo các nền tảng số được triển khai đều ứng dụng Trí tuệ nhân tạo.

4. Về nhân lực số

- Triển khai thành lập và tổ chức hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCD) đến cấp xã, cấp thôn, xóm; đảm bảo 100% các xã thành lập Tổ CNSCD.

- Bố trí đủ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước để phục vụ triển khai chuyển đổi số.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân trên nền tảng One Touch của Bộ Thông tin và Truyền thông. Triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động trong độ tuổi lao động.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông.

5. Về an toàn thông tin mạng

- Thực hiện đầy đủ các bước, giải pháp trong việc giám sát an toàn thông tin mạng các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước của tỉnh, như: đảm bảo 04 bước an toàn thông tin, đánh giá hệ thống thông tin hàng năm, kết nối báo cáo với hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng Quốc gia, theo dõi, giám sát an toàn thông tin ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; Tham mưu nâng cao chất lượng Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh.

- Đảm bảo kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT) gồm: Kinh phí chi cho ATTT tối thiểu bằng 10% tổng chi ngân sách nhà nước cho chuyển đổi số.

6. Về hoạt động chính quyền số

- Triển khai Cổng dữ liệu mở đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định. Triển khai kênh số khác (*ngoài Cổng Thông tin điện tử và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh*) để cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT). Triển khai kênh số khác (*ngoài Cổng Thông tin điện tử*) phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kết nối, chia sẻ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP). Đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức tại tỉnh.

- Nâng cao tỷ lệ DVCTT toàn trình và DVCTT một phần được điền sẵn thông tin; tỷ lệ DVCTT toàn trình và DVCTT một phần được cá thể hóa; tỷ lệ DVCTT toàn trình và DVCTT một phần phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng DVCTT; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT.

- Triển khai các nền tảng dữ liệu dùng chung.

- Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của chính quyền số.

7. Về hoạt động kinh tế số

- Nâng cao tỷ trọng kinh tế số trong GRDP.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp công nghệ số (*doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông - CNTT*), doanh nghiệp nền tảng số hoạt động trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx. Thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử.

- Đẩy mạnh các giao dịch trên sàn thương mại điện tử Voso.vn và Postmart.vn.

8. Về hoạt động xã hội số

- Phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai gắn địa chỉ số đến các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm ưu tiên bố trí tối thiểu 01% tổng chi thường xuyên của từng cấp ngân sách (*tỉnh, huyện, xã*) để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án phục vụ chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh (*trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng*) của cấp mình theo quy định tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Huy động nguồn vốn của các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội tham gia triển khai Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN: Để nâng cao chỉ số DTI tỉnh Kon Tum, Trưởng Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh đề nghị thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số theo dõi, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm duy trì, cải thiện các chỉ số thành phần như sau:

1. Lãnh đạo Công an tỉnh: Chủ trì, chỉ đạo, theo dõi việc phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo đến hết năm 2023 đạt 80% người dân trên địa bàn tỉnh được cấp tài khoản định danh điện tử.

2. Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trong đó đảm bảo cập nhật số lượng tin, bài về chuyển đổi số trên chuyên mục “Chuyển đổi số” trong năm đạt từ 20 tin bài trở lên.

- Tham mưu triển khai nền tảng họp trực tuyến đến từng thiết bị cá nhân.

- Nâng cao mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền: Công bố công khai kênh tiếp nhận phản ánh; Tỷ lệ phản ánh được xử lý đúng hạn qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Tỷ lệ phản ánh được xử lý đúng hạn qua App di động; Tỷ lệ phản ánh được xử lý đúng hạn qua Tin nhắn trên các nền tảng liên lạc (*Zalo, Messenger...*); Tỷ lệ phản ánh được xử lý đúng hạn qua Kênh khác (*sử dụng hình thức điện tử*); Mức độ hài lòng với việc xử lý phản ánh qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Mức độ hài lòng với việc xử lý phản ánh qua App di động; Mức độ hài lòng với việc xử lý phản ánh qua Tin nhắn trên các nền tảng liên lạc (*Zalo, Messenger...*); Mức độ hài lòng với việc xử lý phản ánh qua Kênh khác (*sử dụng hình thức điện tử*).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT như giảm phí, lệ phí, thời gian... để khuyến khích người dân sử dụng DVCTT.

- Phối hợp với các sở, ban ngành và các cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ nhằm tăng tỷ lệ dịch vụ công toàn trình, dịch vụ công một phần được điền sẵn thông tin và người dân, doanh nghiệp không cần khai báo lại; tăng tỷ lệ dịch vụ công toàn trình, dịch vụ công một phần được cá thể hóa; tăng tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến.

- Phối hợp với các sở, ban ngành trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh ký các Văn bản về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

3. Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Cổng dữ liệu mở của tỉnh; xây dựng chuyên trang cấp tỉnh về chuyển đổi số; ban hành kế hoạch hành động hàng năm về chuyển đổi số.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số và ban hành Quyết định bổ sung chức năng nhiệm vụ về chuyển đổi số cho Sở Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai Trung tâm tích hợp dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nền tảng gồm: nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp, công chức, viên chức; triển khai ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của chính quyền số...

- Tăng cường giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố trong các cơ quan nhà nước; thực hiện xử lý, loại bỏ mã độc đối với các IP botnet được phát hiện, cảnh báo trong danh sách blacklist và các cảnh báo từ Hệ thống đảm bảo an toàn thông tin SOC tỉnh Kon Tum.

- Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước; tổ chức các cuộc diễn tập xử lý các sự cố tấn công mạng.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- Đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức tại tỉnh.

4. Lãnh đạo Sở Tài Chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí (vốn sự nghiệp) thực hiện kế hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

5. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx đảm bảo đến năm 2025 đạt tối thiểu 10% số DNNVV trên địa bàn tỉnh; ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số; triển khai các giải pháp thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt tối thiểu 50% số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; ban hành chính sách chi ngân sách hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025 cho chuyển đổi số.

- Xác định tổng kinh phí đầu tư cho kinh tế số và xã hội số hàng năm.

6. Lãnh đạo Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử năm 2022 đạt tối thiểu 50%, 2023 đạt tối thiểu 60%, 2024 đạt tối thiểu 70%, 2025 đạt tối thiểu 80%.

- Phối hợp với Bưu điện tỉnh và Viettel Post tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh vận động, khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng hợp đồng điện tử.

7. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì phối hợp với các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm thúc đẩy tăng tỷ lệ cơ sở đào tạo cao đẳng, đại học, sau đại học có đào tạo về chuyển đổi số và tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về chuyển đổi số.

- Các cơ sở giáo dục từ Mầm non đến phổ thông thực hiện chuyển đổi số (*triển khai và sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trường học, phần mềm hỗ trợ dạy học, chuẩn hóa dữ liệu số đảm bảo tính liên thông; triển khai cho giáo viên tham gia xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số của ngành Giáo dục và Đào tạo*).

8. Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tập huấn nhằm tăng tỷ lệ người lao động được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện chuyển đổi số (*hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở*).

9. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Lãnh đạo Bưu điện tỉnh và Viettel Post tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương: Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart.

10. Lãnh đạo Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thúc đẩy các doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 100% số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư vận động, khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng hợp đồng điện tử.

11. Lãnh đạo Cục Thống kê tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện xác định các chỉ số: Giá trị tăng thêm

của kinh tế số; tỷ trọng kinh tế số trong GRDP. Phối hợp cung cấp các số liệu mang tính chất thống kê trên địa bàn toàn tỉnh.

12. Lãnh đạo Báo Kon Tum: Xây dựng chuyên mục riêng về Chuyển đổi số, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên cập nhật tin, bài viết về chuyển đổi số.

13. Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương: Xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số và có lịch phát sóng cụ thể (tần suất phát sóng ít nhất 01 tuần/1 lần).

14. Lãnh đạo Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Kon Tum chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn khuyến khích, hỗ trợ người dân từ 15 tuổi trở lên mở tài khoản giao dịch tại ngân hàng.

15. Lãnh đạo Bưu điện tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Triển khai kết nối Internet băng rộng cố định cho các điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng đảm bảo tối thiểu đạt 50%.

- Chủ trì triển khai các giải pháp thúc đẩy nhanh việc giao dịch trên sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tối thiểu 5% số lượng giao dịch trên tổng số bưu gửi chuyển phát hàng hóa qua Bưu điện tỉnh và Viettel Post tại địa bàn.

16. Lãnh đạo Viettel post tỉnh chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh: Triển khai các giải pháp thúc đẩy nhanh việc giao dịch trên sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart tại địa bàn, đảm bảo tối thiểu 5% số lượng giao dịch trên tổng số bưu gửi chuyển phát hàng hóa.

17. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh vận động, khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi số, đẩy mạnh sử dụng nền tảng số, hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử và tham gia sàn thương mại điện tử Vò sò và Postmart...

18. Đề nghị Viễn thông Kon Tum, Viettel Kon Tum, FPT Kon Tum, Mobifone Kon Tum chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh; hộ gia đình có cáp quang trên cơ sở đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp.

- Cung cấp chữ ký số công cộng và có giải pháp hỗ trợ người dân ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

19. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, địa phương tham mưu triển khai các hình thức khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để sử dụng DVCTT;... làm căn cứ thống kê tỷ lệ tài khoản của người dân, doanh nghiệp có sử dụng DVCTT trong năm và thống kê, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến lên trên 70% vào cuối năm 2022, 80% vào cuối năm 2025.

- Cập nhật dữ liệu ngành, địa phương vào các nền tảng dùng chung khi triển khai; Thúc đẩy sử dụng các nền tảng số phát triển kinh tế số, xã hội số ở ngành, địa phương, nhất là các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước, đảm bảo các hệ thống thông tin đều được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt cho các hệ thống thông tin.

- Tăng cường giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố trong các cơ quan nhà nước; thực hiện xử lý, loại bỏ mã độc đối với các IP botnet được phát hiện, cảnh báo trong danh sách blacklist.

- Đối với các địa phương: Chủ động thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, chỉ đạo hoạt động hiệu quả các tổ công nghệ số cộng đồng, tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến tại địa chỉ <https://onetouch.mic.gov.vn/> của Bộ Thông tin và Truyền thông theo các chương trình Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức; ưu tiên tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng,...; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyển đổi số do tỉnh tổ chức hoặc địa phương tổ chức; đồng thời hàng năm chủ động tổ chức các buổi tập huấn cho cán bộ ở địa phương (*ngoài các chương trình chung của tỉnh*); Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho người dân trên địa bàn.

- Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thể thao, Du lịch và Truyền thông tiếp sóng, phát sóng trên hệ thống truyền thanh cơ sở phát chuyên mục chuyển đổi số với tần suất tối thiểu 1 lần/1 tuần.

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh báo cáo kết quả tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách của Kế hoạch này định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) và đột xuất khi có yêu cầu; gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh các nhiệm vụ được giao chủ trì.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc kịp thời phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn, tổng hợp và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2022 và các năm tiếp theo, Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước CN tỉnh Kon Tum;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp BCVT, CNTT tỉnh;
- Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum;
- Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum;
- Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, KGVX_{PTDL}.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Ngọc Tuấn